

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Bảng giá dịch vụ Khám chữa bệnh
thuộc Danh mục kỹ thuật phê duyệt bổ sung
Áp dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN YHCT TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Nghị định 02/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 04/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Y học cổ truyền trực thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 917/QĐ-SYT ngày 04/03/2025 của Sở Y tế về việc phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám, chữa bệnh thực hiện tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Biên bản họp ngày 20/5/2025 về việc đề xuất ban hành giá dịch vụ khám, chữa bệnh thuộc danh mục kỹ thuật bổ sung thực hiện tại Bệnh viện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC-TCKT Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình được quy định tại phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 04/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình cho 36 dịch vụ kỹ thuật đã được Sở Y tế Ninh Bình phê duyệt bổ sung thực hiện tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình (Có Bảng giá chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng TCHC-TCKT, các khoa, phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bệnh viện
- Lưu: VT, TCHC-TCKT.



Nguyễn Thị Vân Hải

Số: 248/BB-BVYHCT

Ninh Bình, ngày 20 tháng 5 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP

Về việc đề xuất ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục kỹ thuật bổ sung thực hiện tại Bệnh viện

Hôm nay, lúc 14 giờ 00 phút ngày 20/5/2025 tại Hội trường Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình đã tiến hành tổ chức họp về việc đề xuất ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục kỹ thuật bổ sung thực hiện tại Bệnh viện, cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. **Chủ trì:** Bà Nguyễn Thị Vân Hải - Giám đốc Bệnh viện.
2. **Thư ký:** Ông Phạm Thành Công - Trưởng phòng KHTH-ĐD-DD.
3. **Thành viên:** gồm 10 thành viên.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 16 tháng 3 năm 2023;
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của *Luật Khám bệnh, chữa bệnh*;
- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;
- Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành Luật Bảo hiểm y tế, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ;
- Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Bộ Y tế về quy định phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;
- Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định số 917/QĐ-SYT ngày 04/03/2025 của Sở Y tế Ninh Bình về việc phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám, chữa bệnh thực hiện tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình;

III. NỘI DUNG HỌP

Chủ trì cuộc họp nêu mục đích, ý nghĩa việc ban hành giá dịch vụ kỹ thuật thông qua Quyết định số 917/QĐ-SYT ngày 04/03/2025 của Sở Y tế Ninh Bình về

việc phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật năm 2025 đề xuất ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại Bệnh viện Y học cổ truyền.

Cơ sở xây dựng giá Danh mục kỹ thuật bổ sung năm 2025 quy định tại điểm 12 điều 15 tại Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 146/2018/nd-cp ngày 17 tháng 10 năm 2018 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành luật bảo hiểm y tế, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại nghị định số 75/2023/nd-cp ngày 19 tháng 10 năm 2023 của chính phủ như sau:

- Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thực hiện các dịch vụ kỹ thuật đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt danh mục nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền quy định hoặc phê duyệt giá cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó thì được thanh toán không cao hơn giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cao nhất của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước có cùng cấp chuyên môn kỹ thuật trên địa bàn tỉnh.

- Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Bệnh viện chọn áp giá dịch vụ kỹ thuật của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình (là Bệnh viện cùng cấp chuyên môn cơ bản tại tỉnh Ninh Bình).

IV. Ý KIẾN CUỘC HỌP

Sau khi bàn bạc, thảo luận, các thành viên tham dự thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục kỹ thuật bổ sung năm 2025 thực hiện tại Bệnh viện Y học cổ truyền, gồm 36 danh mục áp dụng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình được quy định tại phụ lục 1 ban hành theo Nghị quyết 109/NQ-HĐND ngày 04/12/2024 (có phụ lục kèm theo).

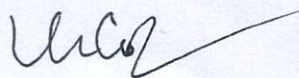
V. KẾT LUẬN

Tất cả các thành viên tham dự đều thống nhất 100% các danh mục kỹ thuật đề xuất ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại Bệnh viện Y học cổ truyền và đề nghị Phòng Tổ chức Hành chính - Tài chính Kế toán phối hợp với Phòng kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Dinh dưỡng và các bộ phận liên quan tham mưu Giám đốc Bệnh viện ban hành quyết định giá các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục kỹ thuật bổ sung tại Bệnh viện Y học cổ truyền Ninh Bình.

Biên bản họp được thông qua các thành phần tham dự.

Cuộc họp kết thúc lúc 16 giờ 30 phút ngày 28/4/2025./.

Thư ký



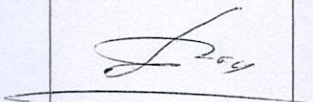
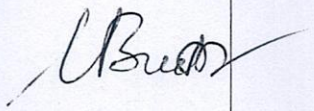
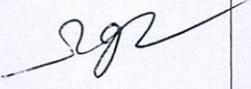
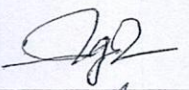
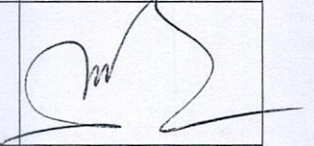
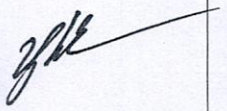
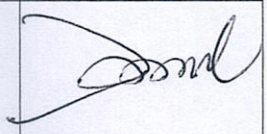
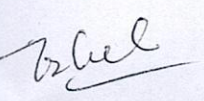
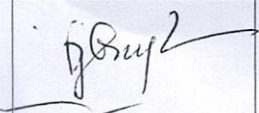
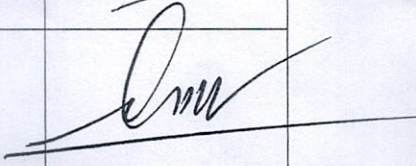
Phạm Thành Công

Chủ trì



Nguyễn Thị Vân Hải

Các thành viên tham gia cuộc họp

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chữ ký
1	Hà Duy Tân	Phó giám đốc	
2	Nguyễn Thị Bích Hải	TP. TCHC-TCKT	
3	Nguyễn Thị Bích Ngọc	PTP.TCHC-TCKT	
4	Lê Thị Nga	PTP. KHTH-ĐD-DD	
5	Lê Thị Nhật Ngọc	PTK Khám bệnh	
6	Nguyễn Hồng Hà	PTK Cận Lâm sàng	
7	Nguyễn Tử Doanh	Trưởng khoa Dược	
8	Lê Thị Lịch	Trưởng khoa Ngoại Phụ	
9	Đinh Thị Hương Giang	PTK Châm cứu PHCN	
10	Nguyễn Quang Đông	Trưởng khoa Nội	

DANH SÁCH
DỊCH VỤ KỸ THUẬT ÁP DỤNG GIÁ
CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH NINH BÌNH

STT	Mã DVKT	Tên dịch vụ	Đơn giá (Nghị quyết 109/NQ-HĐND) của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đơn giá dịch vụ kỹ thuật tại Bệnh viện Y học cổ truyền Ninh Bình
1	08.0483.0280	Xoa bóp bấm huyết bằng tay	76,000	76,000
2	08.0485.0235	Giác hơi	36,700	36,700
3	17.0003.0254	Điều trị bằng vi sóng	41,100	41,100
4	17.0160.0245	Điều trị bằng laser công suất thấp nội mạch	58,400	58,400
5	17.0051.0268	Tập đi với khung treo	33,400	33,400
6	17.0063.0268	Tập với thang tường	33,400	33,400
7	17.0073.0277	Tập các kiểu thở	32,900	32,900
8	17.0075.0277	Tập ho có trợ giúp	32,900	32,900
9	17.0078.0238	Kỹ thuật kéo nắn trị liệu	54,800	54,800
10	17.0102.0258	Tập tri giác và nhận thức	51,400	51,400
11	17.0104.0264	Tập nuốt (không sử dụng máy)	144,700	144,700
12	17.0108.0260	Tập giao tiếp (ngôn ngữ ký hiệu, hình ảnh...)	77,500	77,500
13	17.0109.0265	Tập cho người thất ngôn	124,000	124,000
14	17.0250.0256	Tập do cứng khớp	56,200	56,200
15	18.0001.0001	Siêu âm tuyến giáp	58,600	58,600
16	18.0002.0001	Siêu âm các tuyến nước bọt	58,600	58,600
17	18.0003.0001	Siêu âm cơ phần mềm vùng cổ mặt	58,600	58,600
18	18.0011.0001	Siêu âm màng phổi	58,600	58,600
19	18.0016.0001	Siêu âm hệ tiết niệu (thận, tuyến thượng thận, bàng quang, tiền liệt tuyến)	58,600	58,600
20	18.0019.0001	Siêu âm ống tiêu hóa (dạ dày, ruột non, đại tràng)	58,600	58,600
21	18.0020.0001	Siêu âm thai (thai, nhau thai, nước ối)	58,600	58,600
22	18.0030.0001	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường bụng	58,600	58,600

23	18.0034.0001	Siêu âm thai nhi trong 3 tháng đầu	58,600	58,600
24	18.0035.0001	Siêu âm thai nhi trong 3 tháng giữa	58,600	58,600
25	18.0036.0001	Siêu âm thai nhi trong 3 tháng cuối	58,600	58,600
26	18.0043.0001	Siêu âm khớp (gối, háng, khuỷu, cổ tay....)	58,600	58,600
27	18.0044.0001	Siêu âm phần mềm (da, tổ chức dưới da, cơ....)	58,600	58,600
28	18.0054.0001	Siêu âm tuyến vú hai bên	58,600	58,600
29	18.0057.0001	Siêu âm tinh hoàn hai bên	58,600	58,600
30	23.0009.1493	Đo hoạt độ ALP (Alkaline Phosphatase) [Máu]	22,400	22,400
31	23.0029.1473	Định lượng Canxi toàn phần [Máu]	13,400	13,400
32	23.0058.1487	Điện giải đồ (Na, K, Cl) [Máu]	30,200	30,200
33	23.0077.1518	Đo hoạt độ GGT (Gamma Glutamyl Transferase) [Máu]	20,000	20,000
34	23.0084.1506	Định lượng HDL-C (High density lipoprotein Cholesterol) [Máu]	28,000	28,000
35	23.0112.1506	Định lượng LDL-C (Low density lipoprotein Cholesterol) [Máu]	28,000	28,000
36	23.0143.1503	Định lượng Sắt [Máu]	33,600	33,600